

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/HS-PT
Ngày 22 tháng 5 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hoàng -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025HSPT ngày 11 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 03 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 243/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

* *Bị cáo Nguyễn Ngọc T*, sinh ngày 17/11/2000 tại tỉnh Thái Bình Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam. Họ tên cha: không xác định, con bà: Nguyễn Thị T1; tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/8/2024 đến nay. Có mặt.

* *Bị hại không kháng cáo:* Ông Lê Viết C, sinh năm 1964. Trú tại: thôn V, Xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T: Ông Lê Tiến D – Luật sư Đoàn luật sư tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17/12/2020, Nguyễn Ngọc T, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110s màu tím, đen biển số đăng ký 17K6-9383, dung tích xi lanh 108cm³ đi từ nhà ở thôn T, xã V, thành phố T đến phường T, thành phố T để làm việc. T điều khiển xe mô tô trên đường liên xã V đi cầu Kim, hướng Đ - T. Lúc này trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, phương tiện tham gia giao thông thưa thớt. Khi đi đến khu vực cầu B thuộc thôn K, xã V, thành phố T thì T điều khiển xe vượt 01 xe mô tô đi phía trước cùng chiều. Khi vượt, T nhìn thấy ở phía trước ngược chiều đi của T có 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEMU màu nâu biển số đăng ký 17F5-9655 do ông Lê Viết C (không có giấy phép lái xe) điều khiển, đi ở giữa đường. Do không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn nên cạnh bên trái vành xe bánh trước xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với mặt trước phía dưới cang bên phải bánh trước xe mô tô do ông C điều khiển làm xe của ông C đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Đông Bắc (hướng đi UBND xã V). Xe mô tô do T điều khiển đổ nghiêng trái trên mặt đường và lề đường. Quá trình thụ lý, giải quyết nguồn tin ông C và T từ chối, kiên quyết không đi giám định tỷ lệ thương tích nên phải tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin.

- Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 335/KLTTCT-TTPY ngày 08/7/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Lê Viết C tại thời điểm giám định là 65%;

- Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 336/KLTTCT-TTPY ngày 09/7/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Ngọc T tại thời điểm giám định là 24%.

Tại bản cáo trạng số 229/CT-VKSTPTB ngày 18/1/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số: 243/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 331,

Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại đã thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng (Đã bồi thường xong).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025 bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T, sửa bản án sơ thẩm số 243/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo hướng giữ nguyên hình phạt, chuyển biện pháp chấp hành hình phạt sang cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, đã đi thi lấy Giấy phép lái xe theo quy định, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt do không xác định được bố của bị cáo là ai, mẹ bị cáo bị bệnh tâm thần, em đang đi chấp hành án, mặt khác, hậu quả xảy ra có một phần lỗi không nhỏ của bị hại khi tham gia giao thông sử dụng rượu bia, không có bằng lái, không đi đúng phần đường quy định, bản thân bị cáo cũng bị thương tích khi va chạm giao thông xảy ra. Việc buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho mẹ ốm bệnh.

Bị cáo nói lời sau cùng: đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, vì hoàn cảnh gia đình nên bị cáo xin được hưởng án treo để có thể chăm sóc mẹ bị cáo bị bệnh tật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T làm trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm kết luận. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 17/12/2020, tại thôn K, xã V, thành phố T; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 335/KLTTCT-TTPY ngày 08/7/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh T; Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 336/KLTTCT-TTPY ngày 09/7/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh T hình sự Công an tỉnh T cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ 35 phút ngày 17/12/2020, Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110S, màu tím đen, biển số đăng ký 17K6-9383, dung tích xi lanh 108cm³ đi trên đường liên xã V từ xã V đi cầu K. Khi đi đến đoạn đường trước cửa nhà ông Phạm Đình X, ông Đặng Đình V thuộc địa phận thôn K, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình, do không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn nên cạnh bên trái vành xe bánh trước xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với mặt trước phía dưới cang bên phải bánh trước xe mô tô do ông Lê Viết C điều khiển phía trước ngược chiều đi với T. Hậu quả ông C bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 65% (Sáu mươi lăm phần trăm). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 02 năm 06 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô dẫn đến tai nạn giao thông, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường, khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mặt khác bị hại cũng có lỗi là điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong máu là 132,6mg/100ml, không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, không có Giấy phép lái xe theo quy định, đã vi phạm vào khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định cho bị cáo là

24%. Hậu quả xảy ra là do lỗi của cả hai bên, bản thân bị cáo cũng bị thương tích, sức khoẻ suy giảm. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ăn năn hối lỗi, gia cảnh vô cùng khó khăn do mẹ ốm bệnh, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đi thi để được cấp Giấy phép lái xe theo quy định thể hiện sự chuyển biến tích cực trong ý thức chấp hành pháp luật do vậy việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc T2, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 243/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 22 tháng 5 năm 2025.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, THA thành phố Thái Bình;
- Cục THA tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND TPTB;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc T2, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 09 tháng 5 năm 2025.

Hoặc:

\

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại có lỗi một phần và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là đã quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, lỗi phần nhiều do bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Ngọc T.